TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **214**/2019/QĐST-DS	*Quận Y, ngày 30 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22/7/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2019/TLST-DS ngày 21/3/2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

***1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự*:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: đường T, phường P, quận H, TP. Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông H – Giấy ủy số 1303/2019/UQ-SeAbank ngày 25/01/2019.

Địa chỉ:đường H, Phường Q, Quận R, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông T, sinh năm 1970.

Bà L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: đường B, Phường E, Quận Y, TP.HCM.

***2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau*:**

2.1. Về công nợ: Bị đơn – Ông T và Bà L xác nhận có ký Hợp đồng tín dụng số 185715/HĐTD-TDH/CN ngày 28/10/2015 và Phụ lục hợp đồng tín dụng 185715/HĐTD-TDH/CN-PL ngày 28/10/2015, xác nhận có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 185715/HĐTC-QSDĐTSGLVĐ3/CN ngày 29/10/2015, xác nhận còn nợ và có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn số tiền cụ thể như sau:

- Nợ gốc: 986.424.133 đồng;
- Nợ lãi: 328.610.664 đồng (lãi tạm tính đến 20/7/2019)

Tổng cộng: 1.315.034.797(một tỷ ba trăm mười lăm triệu không trăm ba mươi bốn nghìn bảy trăm chín mươi bảy) đồng.

Ông T và Bà L đồng ý tiếp tục trả nợ lãi phát sinh tính theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 185715/HĐTD-TDH/CN ngày 28/10/2015 và Phụ lục hợp đồng tín dụng 185715/HĐTD-TDH/CN-PL ngày 28/10/2015 kể từ ngày 21/7/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.2. Thời hạn thanh toán: Chậm nhất là ngày 22/10/2019.

Nếu quá thời hạn thanh toán nói trên, bị đơn chưa thanh toán hết nợ gốc và nợ lãi cho nguyên đơn thì nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 104, tờ bản đồ số 8, địa chỉ: đường B, Phường E, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, hình thức sử dụng riêng, diện tích 42 m^2, mục đích sử dụng đất ở đô thị, nhà ở cấp 3, theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BK250114, số vào sổ cấp GCN: CH12226 do Ủy ban nhân dân Quận Y cấp ngày 20/6/2012 do Ông T đứng tên, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 185715/HĐTC-QSDĐTSGLVĐ3/CN ngày 29/10/2015, hợp đồng thế chấp được công chứng số 045430, ngày 29/10/2015 tại Phòng Công chứng A, TP.HCM và được đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 02/11/2015 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận Y để thu hồi nợ cho nguyên đơn.

Nếu số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản thế chấp nói trên không đủ thanh toán hết khoản nợ, thì bị đơn - Ông T và Bà L phải tiếp tục trả nợ cho nguyên đơn đến khi trả hết nợ gốc và nợ lãi.

Trong trường hợp bị đơn đã thanh toán đầy đủ nợ cho nguyên đơn thì nguyên đơn phải có trách nhiệm hoàn trả lại cho bị đơn toàn bộ giấy tờ pháp lý liên quan đến tài sản đã thế chấp theo các hợp đồng thế chấp mà các bên đã ký kết.

Thi hành án tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm là: 25.725.522(hai mươi lăm triệu, bảy trăm hai mươi lăm ngàn, năm trăm hai mươi hai) đồng bị đơn chịu.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 24.165.860(hai mươi bốn triệu, một trăm sáu mươi lăm ngàn, tám trăm sáu mươi) đồng theo biên lai số AA/2018/0010945 ngày 21/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND TPHCM;
-VKSND Quận Y;
-CC THADS Quận Y;
-Các đương sự;
-Lưu VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Sang